

※ 번역문은 민원 신청을 위한 참고용이며, 기존의 한글 서식에 한글로 작성하여 제출해야 함을 유의해주시기 바랍니다.
※ Lưu ý bản dịch chỉ mang tính chất tham khảo khi đăng ký các vụ việc dân sự; đơn phải được điền bằng tiếng Hàn theo mẫu tiếng Hàn hiện có.

■ 자동차등록규칙 [별지 제5호서식] <개정 2022. 3. 30.>
■ Thông tư hướng dẫn Đăng ký xe ô tô [Mẫu đính kèm số 5]
<Sửa đổi 2022. 3. 30.>

정부24(www.gov.kr)에서도 신청할 수 있습니다.
Có thể đăng ký tại Chính phủ 24 (www.gov.kr)

자동차등록원부 등본(초본) 발급·열람 신청서 ĐƠN ĐĂNG KÝ CẤP, XEM BẢN SAO (TRÍCH LỤC) SỔ ĐĂNG KÝ Ô TÔ

※ 색상이 어두운 난은 신청인이 작성하지 않습니다.
※ Người đăng ký không điền vào các ô màu tối.

접수 번호 Số tiếp nhận	접수 일시 Ngày tiếp nhận	발급 일시 Ngày cấp	처리 기간 Thời gian xử lý	즉시 Ngay lập tức
소유자 Người sở hữu	성명(명칭) Họ tên (tên gọi)	주민등록번호(법인등록번호) Số chứng minh thư Hàn (số đăng ký pháp nhân)		
발급·열람 대상 자동차 Xe ô tô đăng ký cấp, xem	등록 번호(또는 차대 번호) Số đăng ký (hoặc số khung)			
	사용 본거지(주민등록지, 법인 등의 주 사무소 또는 지점) Địa điểm sử dụng (nơi đăng ký cư trú, trụ sở chính hoặc chi nhánh của pháp nhân, v.v.)			
신청 내용 Nội dung đăng ký	발급 Cấp			
	열람 Xem			
용도 Mục đích sử dụng				

「자동차관리법」 제7조제4항 및 「자동차등록규칙」 제10조제1항 및 제12조제1항제1호에 따라 위와 같이 신청합니다.

Tôi xin đăng ký như trên theo khoản 4 Điều 7 “Luật Quản lý ô tô” và khoản 1 Điều 10, điểm 1 khoản 1 Điều 12 “Thông tư hướng dẫn Đăng ký xe ô tô”.

년 월 일
Năm tháng ngày

신청인
Người
đăng ký

성명
Họ tên

생년월일
Năm, tháng,
ngày sinh

(서명 또는 인)
(Ký hoặc đóng dấu)

특별시장·광역시장·특별자치시장·도지사·특별자치도지사 또는 시장·군수·구청장
귀하

Kính gửi Thị trưởng thành phố đặc biệt (teukbyeolsi), Thị trưởng Thành phố trực thuộc trung ương (gwangyeoksi),
Thị trưởng thành phố tự trị đặc biệt (teukbyeol jachisi), Thống đốc tỉnh tự trị đặc biệt (teukbyeol jachido) hoặc Thị
trưởng, Chủ tịch quận (gu), Chủ tịch huyện (gun)

첨부 서류 Hồ sơ đính kèm	없음 Không có	발급 수수료 Lệ phí cấp	열람 수수료 Lệ phí xem
		1건당 300원. 다만, 전자민원창구를 통 해 신청하는 경우에는 무료입니다. 300 won / 1 lượt Tuy nhiên, miễn phí nếu đăng ký qua cổng dịch vụ dân sự điện tử.	1건당 100원. 다만, 전자민원창구를 통해 신청하는 경우에는 무료입니다. 100 won / 1 lượt Tuy nhiên, miễn phí nếu đăng ký qua cổng dịch vụ dân sự điện tử.

유의 사항
Nội dung lưu ý

- 신청서의 내용을 모두 적어야 자동차등록원부 등본(초본) 발급 및 열람이 가능합니다. 다만, 자동차 소유자의 주민등록번호 또는 사용
본거지는 적지 않을 수 있으며, 이 경우에는 자동차등록원부 등본(초본) 발급 또는 열람 시 자동차 소유자의 개인정보를 보호하기 위하여
자동차 소유자의 주민등록번호 끝 여섯 자리 또는 사용 본거지의 주소를 표기하지 않습니다.
1. Phải điền đầy đủ nội dung của đơn đăng ký để được cấp và xem bản sao (trích lục) sổ đăng ký xe ô tô. Tuy nhiên, có thể không điền số chứng
minh thư Hàn hoặc địa chỉ sử dụng của chủ phương tiện. Trong trường hợp này, sáu chữ số cuối của số chứng minh thư Hàn hoặc địa chỉ của sử
dụng của chủ phương tiện sẽ không được hiển thị để bảo mật thông tin cá nhân của chủ phương tiện khi cấp và xem bản sao (trích lục) sổ đăng
ký xe ô tô.
2. 자동차등록원부의 열람은 「자동차등록규칙」 제12조제2항 전단에 따라 등록 관청의 담당 공무원이 보는 앞에서 해야 합니다.
2. Việc xem sổ đăng ký xe ô tô phải được thực hiện với sự có mặt của cán bộ phụ trách cơ quan đăng ký theo quy định tại phần đầu khoản 2 Điều
12 “Thông tư hướng dẫn Đăng ký xe ô tô”.
3. 자동차소유자 본인이 자동차등록원부 등본(초본)의 발급·열람을 신청하는 경우 주민등록증, 운전면허증 또는 외국인등록사실증명
등 본인임을 확인할 수 있는 서류 제시만으로 자동차등록원부 등본(초본)의 발급·열람이 가능합니다.
3. Nếu chủ phương tiện đề nghị cấp và xem bản sao (trích lục) sổ đăng ký xe ô tô, phải xuất trình các giấy tờ có thể xác minh danh tính của chủ
phương tiện như chứng minh thư Hàn, giấy phép lái xe hoặc giấy xác nhận sự thật đăng ký người nước ngoài, v.v. để được cấp và xem bản sao
(trích lục) sổ đăng ký xe ô tô.

210mm×297mm[백상지 또는 중질지 80g/㎡]